

## KẾT LUẬN THANH TRA

### **Trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Công Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 76/QĐ-STTTT ngày 16/5/2022 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Công Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa, từ ngày 25/5/2022 đến hết ngày 04/7/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Công Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 08/BC-ĐTTra ngày 20/7/2022 của Trưởng Đoàn thanh tra, Sở Thông tin và Truyền thông kết luận thanh tra như sau:

### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Trung tâm Công Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông. Trung tâm có chức năng tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức của tỉnh Khánh Hòa trên mạng Internet; đầu mối kết nối mạng thông tin hành chính điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trên mạng Internet với các sở, ban ngành, địa phương và các tổ chức, cơ quan liên quan; tích hợp thông tin các dịch vụ công của tỉnh Khánh Hòa trên mạng Internet.

Trung tâm có Giám đốc và 01 Phó Giám đốc, có 02 phòng chức năng: Phòng Hành chính - Kỹ thuật (03 người) và Phòng Biên tập - Nghiệp vụ (03 người).

### **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

**1. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 17/8/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Trung tâm Công Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/4/2022**

1.1. Trung tâm đã thực hiện nhiệm vụ được giao tại Khoản 2, Điều 2 của Quyết định số 2050/QĐ-STTTT, cụ thể:

1.1.1. *Giúp Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh định hướng về chiến lược, kế hoạch và các hoạt động của Công Thông tin điện tử tỉnh, đồng thời đề xuất các chủ trương, kế hoạch, biện pháp phát triển Công Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa (Điểm 1):*

Năm 2021, Trung tâm đã tham mưu cho Sở Thông tin và Truyền thông trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 27/04/2021 về việc thay thế thành viên Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa.

*1.1.2. Hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan đơn vị liên quan cung cấp thông tin, dữ liệu cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh. Chủ trì, phối hợp thực hiện việc tích hợp thông tin, các dịch vụ công trực tuyến trên Internet; khai thác, tiếp nhận, xử lý, cập nhật kịp thời, đầy đủ các loại thông tin theo nội dung quy định tại Quy chế quản lý và vận hành Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa và không thuộc danh mục thông tin bảo mật (Điểm 2):*

Trong năm 2021 và 4 tháng đầu năm 2022, Trung tâm đã biên tập và đăng 4.850 tin, bài; 4.309 ảnh; 610 văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh; 297 văn bản sao y; 1.155 thông báo mời họp; 205 tin, 49 bài tiếng Nga; 154 tin, 12 bài tiếng Anh; 18 video clip; thiết kế 21 banner tuyên truyền và tạo mới 04 chuyên mục. Hỗ trợ đặt banner tuyên truyền cho 11 tỉnh, thành phố.

*1.1.3. Ứng dụng sản phẩm truyền thông đa phương tiện và nghiên cứu tiến bộ khoa học, kỹ thuật để nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh (Điểm 3):*

Để nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh, năm 2020, Trung tâm đã nâng cấp Cổng Thông tin điện tử tỉnh, cụ thể: Nâng cấp giao diện, thông tin hiển thị hài hòa, hiện đại, phục vụ tốt nhu cầu tra cứu, thống kê, khai thác, tìm kiếm thông tin. Ngày 15/9/2021, Trung tâm tiếp nhận Trang Zalo Official Account “Chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa” để cung cấp thông tin kịp thời, chính thống về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương và của tỉnh, các hoạt động, sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh.

*1.1.4. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến hoạt động của Cổng Thông tin điện tử theo quy định của pháp luật (Điểm 4):*

Năm 2021, Trung tâm đã cử cán bộ tham gia các lớp: 01 viên chức tham gia Lớp Trung cấp lý luận chính trị, hệ không tập trung khóa 162, 01 viên chức tham gia Lớp Bồi dưỡng ngạch Kế toán viên.

*1.1.5. Thực hiện các hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính nhằm sử dụng có hiệu quả và tái đầu tư cơ sở hạ tầng hiện có, bảo đảm không ảnh hưởng đến nhiệm vụ chính trị được giao (Điểm 5):*

Căn cứ Công văn số 2455/STC-HCSN ngày 02/7/2013 của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa về việc sử dụng nguồn thu từ dịch vụ quảng cáo trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa, năm 2021, Trung tâm đã ký hợp đồng dịch vụ đặt banner quảng cáo, tuyên truyền với doanh thu đạt: 25.000.000đ/năm.

*1.1.6. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tài sản được giao; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ,*

*công chức, viên chức, người lao động, công tác viên theo quy định của pháp luật (Điều 6):*

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-STTTT ngày 26/01/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc giao tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông năm 2021, Trung tâm Công Thông tin điện tử đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-TTCTTĐT ngày 29/01/2021 về việc phân bổ số lượng người làm việc cho các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Công Thông tin điện tử năm 2021.

Việc quản lý, sử dụng tài sản Trung tâm thực hiện theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Trung tâm đã ban hành và thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Công Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa (*Quyết định số 09/QĐ - TTCTTĐT ngày 31/3/2020*).

Năm 2021, Trung tâm thực hiện chi trả lương, phụ cấp cho cán bộ, viên chức theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (*thực hiện chi trả theo mức lương cơ sở: 1.490.000 đồng*).

Khen thưởng thành tích năm 2021 cho các cá nhân của Trung tâm được Giám đốc Sở tặng Giấy khen là 4.172.000 đồng: 01 viên chức đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở; 06 viên chức được Giám đốc Sở tặng giấy khen (*Quyết định số 135/QĐ-STTTT ngày 18/8/2021, Quyết định số 213/QĐ-STTTT ngày 24/12/2021, Quyết định số 214/QĐ-STTTT ngày 24/12/2022*).

UBND tỉnh khen thưởng đối với Trung tâm là 5.215.000 đồng: Bằng khen về thành tích, xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 (*Quyết định số 4245/QĐ-UBND ngày 22/11/2021*); công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” (*Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 15/02/2022*). Tiền thưởng từ các nội dung trên được Trung tâm đưa vào quỹ phúc lợi để chi trả cho các hoạt động chung của Trung tâm.

*1.1.7. Xây dựng dự toán hàng năm về kinh phí hoạt động của Trung tâm bao gồm: Chi phí duy trì, nâng cấp, sửa chữa để bảo đảm hoạt động Công thông tin điện tử, chi trả thù lao, nhuận bút và các chi phí khác theo quy định (Điều 7):*

Trên cơ sở yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông và hướng dẫn của Sở Tài chính, Trung tâm đã thực hiện xây dựng dự toán hoạt động của năm 2021, năm 2022 đúng thời gian quy định. Qua đó, dự toán thu, chi được xây dựng dựa trên số kinh phí thực hiện của năm hiện hành, nhu cầu hoạt động của năm kế tiếp, bám sát các quy định hiện hành trên tinh thần tiết kiệm ngân sách nhà nước.

Trung tâm thực hiện xây dựng dự toán đối với 02 nguồn kinh phí: Kinh phí thường xuyên (*tiền lương, chi phí phục vụ duy trì hoạt động...*) và kinh phí không thường xuyên (*thù lao nhuận bút, duy trì, nâng cấp, sửa chữa Công thông tin điện tử, tiền lễ tết...*). Tuy nhiên, một số nhiệm vụ Trung tâm đề xuất nhằm nâng cấp, sửa chữa Công thông tin điện tử vẫn chưa được cấp có thẩm quyền giao dự toán thực hiện.

Việc thực hiện dự toán hàng năm cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2021				2022			
		Dự toán xây dựng	Dự toán được giao	Dự toán Thực hiện	Mức độ hoàn thành (%)	Dự toán xây dựng	Dự toán được giao	Dự toán Thực hiện (đến thời điểm ngày 30/4/2022)	Mức độ hoàn thành (%)
	<b>Kinh phí được giao trong năm</b>	<b>2.513</b>	<b>1.170</b>	<b>1.152</b>	<b>98,5%</b>	<b>1.735</b>	<b>1.069</b>	<b>396</b>	<b>37%</b>
1	Kinh phí không khoán	1.974	580	580	100%	1.177	459	242	46,8%
2	Kinh phí tự chủ	539	493	493	100%	558	595	154	25,8%
3.	Kinh phí cải cách tiền lương	0	97	79	81,6%	0	15	0	0

*1.1.8. Thực hiện việc theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh, tiếp nhận ý kiến đóng góp và kiến nghị đề xuất hoàn thiện Cổng Thông tin điện tử tỉnh (Điểm 8):*

Trung tâm thực hiện báo cáo tình hình hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo định kỳ hàng tháng, quý, năm gửi Sở và được lồng ghép trong các báo cáo định kỳ của Sở gửi cho các cơ quan có thẩm quyền.

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không tiếp nhận các ý kiến đóng góp và kiến nghị đề xuất hoàn thiện Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

*1.1.9. Tiếp nhận ý kiến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật (Điểm 9):*

Trong năm 2021 và 4 tháng đầu năm 2022, Trung tâm đã tiếp nhận 119 ý kiến của công dân gửi đến Cổng Thông tin điện tử tỉnh và đã chuyển cho các sở, ngành liên quan trả lời bạn đọc.

*1.1.10. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan bảo đảm an toàn mạng, an ninh hệ thống liên quan đến Cổng Thông tin điện tử tỉnh (Điểm 11):*

Thường xuyên phối hợp với phòng Công nghệ thông tin (nay là phòng Công nghệ thông tin – Bru chính – Viễn thông) và Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh bảo đảm an toàn mạng, an ninh hệ thống liên quan đến Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

1.2. Trung tâm chưa thực hiện 01 nhiệm vụ được giao tại Khoản 2, Điều 2 Quyết định số 2050/QĐ-STTTT, cụ thể:

*Tổ chức, thực hiện giao lưu, giao ban, đối thoại trực tuyến và các hình thức giao tiếp khác bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin giữa UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan với Nhân dân (Điểm 10):*

Trong năm 2021 và 4 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh không có tổ chức giao lưu, giao ban, đối thoại trực tuyến hoặc triển khai các hình thức giao tiếp khác bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin, do vậy, UBND tỉnh không chỉ đạo cho Trung tâm thực hiện công việc này.

## **2. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng**

Căn cứ Kế hoạch số 161/KH-STTTT ngày 25/01/2021 và Kế hoạch số 507/KH-STTTT ngày 28/02/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021, năm 2022, Trung tâm đã xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 và Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của Trung tâm (*Kế hoạch số 14/KH-TTCTTĐT ngày 02/02/2021; Kế hoạch số 18/KH-TTCTTĐT ngày 08/3/2022*).

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy, nội dung Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng của Trung tâm đã bám sát chỉ đạo của Sở Thông tin và Truyền thông, có nội dung cụ thể, rõ ràng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm đã thực hiện đầy đủ các báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng định kỳ theo quy định.

## **3. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng**

Thông qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành (E-Office), Trung tâm thực hiện tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể công chức, viên chức về nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện: Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 2163/KH-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

## **4. Việc công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị**

### **4.1. Việc công khai, minh bạch trong công tác tài chính, ngân sách**

Nội dung công khai: Chi tiết quyết toán ngân sách năm 2021, dự toán ngân sách năm 2021, 2022 được UBND tỉnh giao, kể cả phần điều chỉnh giảm và bổ sung, là chấp hành đúng điểm a khoản 1 Điều 15 Luật Ngân sách nhà nước và Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Hình thức công khai: Công bố tại Hội nghị viên chức vào cuối năm và trong các cuộc họp giao ban thường kỳ, là chấp hành đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 Luật Ngân sách nhà nước và Điều 5 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày

15/6/2017.

4.2. Việc công khai, minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không được cấp kinh phí thực hiện các gói thầu mua sắm công cũng như không phát sinh công tác xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng.

4.3. Việc công khai minh bạch trong hoạt động giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân

Trung tâm không có thủ tục hành chính trong hoạt động giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

4.4. Công khai minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ

Năm 2021, thực hiện Kế hoạch số 562/KH-STTTT ngày 22/3/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông về thực hiện rà soát quy hoạch các chức danh lãnh đạo nhiệm kỳ 2021 - 2026 và quy hoạch các chức danh lãnh đạo nhiệm kỳ 2026 - 2031, Trung tâm đã thực hiện rà soát quy hoạch các chức danh lãnh đạo nhiệm kỳ 2021 - 2026 và quy hoạch các chức danh lãnh đạo nhiệm kỳ 2026 - 2031 (*biên bản họp ngày 26/3/2021*).

Trung tâm thực hiện công khai, minh bạch việc quy hoạch cán bộ, viên chức theo quy định tại Khoản 2, Điều 30 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (*có Biên bản họp quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc Sở giai đoạn 2021 - 2026 ngày 26/3/2021*). Từ năm 2021 đến thời điểm báo cáo, Trung tâm không thực hiện việc bổ nhiệm cán bộ, viên chức.

**5. Việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác**

Xây dựng quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức: Trung tâm thực hiện theo Quyết định số 82/QĐ-STTTT ngày 09/6/2017 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa. Bên cạnh đó, Trung tâm đã xây dựng Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của người làm báo thuộc Trung tâm Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa (*Quyết định số 10/QĐ-TTCTĐT ngày 19/9/2018*).

Những việc công chức, viên chức không được làm: Qua thanh tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện công chức, viên chức thuộc Trung tâm vi phạm những việc công chức, viên chức không được làm.

Việc tặng quà và nhận quà tặng của công chức, viên chức: Qua thanh tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện công chức, viên chức thuộc Trung tâm vi phạm việc tặng quà và nhận quà tặng sai quy định.

Chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức: Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm có thực hiện chuyển đổi 01 vị trí công tác viên chức đến thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng

năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

## **6. Minh bạch tài sản, thu nhập**

Trung tâm công khai tình hình sử dụng ngân sách, trích lập các quỹ năm 2021 tại Hội nghị cán bộ, viên chức năm 2021 (*Báo cáo số 63/BC-TTCTTĐT ngày 24/12/2021*).

Công chức, viên chức thuộc Trung tâm đã thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 theo Kế hoạch số 3585/KH-STTTT ngày 30/12/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông về kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 và theo đúng quy định pháp luật.

Các bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, viên chức thuộc Trung tâm được niêm yết công khai tại Văn phòng Sở Thông tin và Truyền thông.

## **7. Kiểm soát xung đột lợi ích**

Không phát sinh các tình huống có xung đột lợi ích.

## **8. Công tác cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán**

Trung tâm đã ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2021 (*Kế hoạch số 17/KH-TTCTTĐT ngày 22/02/2021*); Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2022 (*Kế hoạch số 14/KH-TTCTTĐT ngày 15/02/2022*); báo cáo kết quả kiểm tra thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2021 (*Báo cáo số 54/BC-TTCTTĐT ngày 21/11/2021*); báo cáo về tự đánh giá, chấm điểm kết quả cải cách hành chính năm 2021 (*Báo cáo số 55/BC-TTCTTĐT ngày 26/11/2021*).

Trung tâm đã ứng dụng các phần mềm công nghệ thông tin trong giải quyết các công việc như: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành (E-Office), hệ thống thư điện tử công vụ, phần mềm kế toán.

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm áp dụng phương thức thanh toán thông qua tài khoản tại ngân hàng, Kho bạc Nhà nước tỉnh. Các nội dung chi lương, các khoản thanh toán cho cá nhân, dịch vụ thuê ngoài (tiền điện, tiền nước, dịch vụ đường truyền Internet, thuê bao điện thoại, tiền cước phí bưu điện) đều được chi trả thông qua hình thức chuyển khoản.

Trung tâm tiếp tục duy trì ứng dụng chữ ký số và áp dụng phương thức khai thuế điện tử với cơ quan Thuế và Bảo hiểm xã hội tỉnh Khánh Hòa. Việc sử dụng các dịch vụ điện tử đã tiết kiệm chi phí đi lại, thời gian giao dịch, đơn giản thủ tục giấy tờ, không bị hạn chế về thời gian giao dịch, phù hợp với tinh thần đổi mới phương thức thanh toán của Luật Phòng, chống tham nhũng.

## **9. Việc thực hiện các quy định của Nhà nước trong công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của đơn vị**

### **9.1. Công tác sổ sách kế toán**

Chứng từ kế toán được Trung tâm bảo quản đầy đủ, các tài liệu kế toán được

lưu bản chính. Các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh liên quan đến hoạt động của đơn vị đều được lập chứng từ kế toán. Trong thời kỳ thanh tra, công tác bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán được Trung tâm thực hiện đầy đủ, có phân loại, sắp xếp thành từng bộ hồ sơ riêng theo nội dung kinh tế và thời gian phát sinh.

Sổ kế toán được mở vào đầu kỳ kế toán năm. Thông tin, số liệu ghi vào sổ kế toán phản ánh phù hợp với chứng từ kế toán.

### 9.2. Công tác quản lý, sử dụng và tái đầu tư tài sản

Tài sản cố định (TSCĐ) được phân loại, đánh số và được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng ghi TSCĐ và được phản ánh trong sổ theo dõi TSCĐ. Kết thúc năm tài chính, các sổ sách được in và đóng thành tập để lưu giữ.

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không phát sinh việc tái đầu tư tài sản.

### 9.3. Công tác quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí

Việc lập và thực hiện dự toán thu, chi ngân sách của Trung tâm được thực hiện theo quy định tại Điều 32, Điều 45 và Điều 61 của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh liên quan đến hoạt động của đơn vị được lập chứng từ kế toán kịp thời. Chứng từ kế toán sau khi sử dụng để ghi sổ kế toán được phân loại theo nội dung kinh tế, sắp xếp theo trình tự thời gian và đóng thành từng tập.

Bên cạnh nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp hàng năm, Trung tâm có nguồn thu từ hoạt động quảng cáo trên Cổng thông tin điện tử. Số liệu thu, chi được thể hiện đầy đủ trên sổ sách, chứng từ.

Việc chi từ nguồn thu dịch vụ thực hiện theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành kèm theo các Quyết định: số 15/QĐ-TTCTTĐT ngày 27/7/2020, số 06/QĐ-TTCTTĐT ngày 20/12/2021 và số 08/QĐ-TTCTTĐT ngày 29/4/2022 của Trung tâm.

Trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra nhận thấy một số nội dung như sau:

- Tại giấy rút dự toán CT01 ngày 12/01/2022 thanh toán lương tháng 01, tháng 02/2022 cho viên chức Trung tâm có trường hợp bà Vũ Thị Bảo Anh đi làm lại sau thời gian nghỉ thai sản.

- Qua rà soát, từ tháng 7/2021 đến tháng 02/2022, thời gian làm việc của bà Vũ Thị Bảo Anh được xác định như sau:

- + Ngày 01 và 02/07/2021 : Làm việc bình thường.
- + Từ ngày 04/7/2021 đến ngày 04/01/2022: Nghỉ thai sản.
- + Từ ngày 05/01 đến ngày 21/01/2022 : Nghỉ theo chế độ phép năm 2021.
- + Từ ngày 24/01 đến ngày 28/01/2022 : Nghỉ dưỡng sức sau sinh.
- + Từ tháng 02/2022 : Trở lại làm việc bình thường.
- Như vậy, trong giai đoạn này, bà Bảo Anh được nhận 02 chế độ:



+ Chế độ do cơ quan BHXH chi trả: Từ ngày 04/7/2021 đến ngày 04/01/2022 (06 tháng nghỉ thai sản) và từ ngày 24/01 đến ngày 28/01/2022 (05 ngày nghỉ dưỡng sức sau sinh).

+ Lương do cơ quan chi trả: Ngày 01 và 02/07/2021 (02 ngày), từ ngày 05/01 đến ngày 21/01/2022 (13 ngày nghỉ phép) và tháng 02/2022.

- Qua kiểm tra, Trung tâm xác định số tiền lương của bà Bảo Anh chưa phù hợp với các quy định hiện hành, cụ thể như sau:

+ Trung tâm xác định tiền lương ngày của viên chức bằng tiền lương tháng chia cho 26 ngày là chưa đúng theo quy định tại tiết a3 điểm a khoản 1 Điều 54 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động, cụ thể như sau “...*Trường hợp hợp đồng lao động thỏa thuận tiền lương theo tháng thì tiền lương ngày được xác định bằng tiền lương tháng chia cho số ngày làm việc bình thường trong tháng theo quy định của pháp luật mà doanh nghiệp lựa chọn*”.

+ Tháng 01/2022, số ngày làm việc được thanh toán tiền lương là 13 ngày, thực tế Trung tâm thanh toán 15 ngày.

+ Số tiền chênh lệch cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Hệ số lương	Tiền lương tháng	BHXH, BHYT, BHTN	Thực nhận	Lương T7/2021 (02 ngày)	Lương T1/2022 (13 ngày)	Số thực nhận còn lại
	(1)	(2) = (1)* 1.490.000	(3) = (2)*10,5%	(4) = (2)-(3)	(5)	(6)	(7)=(5)+(6)
Số tiền đã thanh toán (A)	2,72	4.052.800	425.544	3.627.256	279.020	2.092.648	2.371.667
Số tiền được thanh toán (B)	2,72	4.052.800	425.544	3.627.256	329.751	2.357.716	2.687.467
<b>Chênh lệch cần được chi bổ sung (B) – (A)</b>							<b>315.800</b>

- Trung tâm thực hiện chi tiền thưởng cho các cá nhân được Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tặng giấy khen theo Quyết định số 214/QĐ-STTTT ngày 24/12/2021 (Ủy nhiệm chi TG01 ngày 12/01/2022). Tuy nhiên, các viên chức được công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến theo Quyết định số 213/QĐ-STTTT ngày 24/12/2021 chưa được thanh toán tiền thưởng là chưa thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

- Mức tiền thưởng cần chi trả là 3.129.000 đồng, cụ thể như sau: 07 viên chức được công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở, tương đương số tiền 447.000 đồng/viên chức.

- Các phiếu chi PC2022-13 ngày 05/4/2022 chi hỗ trợ viên chức Trung tâm nhân ngày 10/3 âm lịch năm 2022 và PC2022-17 ngày 25/4/2022 chi hỗ trợ viên

chức Trung tâm nhân ngày 30/4 năm 2022: Các giấy đề xuất ghi năm 2021.

- Qua kiểm tra hồ sơ thanh toán còn một số nghiệp vụ chi chưa đầy đủ chứng từ kế toán, cụ thể như sau:

+ Ủy nhiệm chi UNC 08 ngày 16/02/2022 chi tiền xét nghiệm Covid-19 cho viên chức Trung tâm: Cần bổ sung hóa đơn số 97326 ngày 18/01/2022.

+ Các Ủy nhiệm chi UNC 05 ngày 16/02/2022, UNC 06, 07 ngày 15/02/2022 chi nộp thuế môn bài, thuế GTGT, thuế TNDN năm 2021 và phiếu chi PC2022-10 ngày 04/4/2022 chi nộp thuế TNCN năm 2021: Cần bổ sung tờ khai và các chứng từ liên quan để xác định số thuế phải nộp.

### **10. Việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn**

Trong giai đoạn thanh tra, Trung tâm đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, trong quá trình thực hiện có sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị (ban hành kèm theo các Quyết định: số 15/QĐ-TTCTTĐT ngày 27/7/2020, số 06/QĐ-TTCTTĐT ngày 20/12/2021 và số 08/QĐ-TTCTTĐT ngày 29/4/2022 của Trung tâm Cổng thông tin điện tử).

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Kết luận**

a) Trung tâm đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 17/8/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Trung tâm Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa. Trong đó, có 01 nhiệm vụ chưa thực hiện được vì lý do khách quan (*tổ chức, thực hiện giao lưu, giao ban, đối thoại trực tuyến và các hình thức giao tiếp khác bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin giữa UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan với Nhân dân*).

b) Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng như: Xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng; tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; công khai, minh bạch hoạt động giải quyết công việc của đơn vị; xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập; cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán.

c) Công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của đơn vị

Sổ kế toán mở vào đầu kỳ kế toán năm theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 26 của Luật Kế toán. Sau khi khóa sổ kế toán phần mềm kế toán, sổ kế toán được in ra giấy và đóng thành quyển riêng cho từng kỳ kế toán năm để đưa vào lưu trữ là đúng theo quy định tại Khoản 7 Điều 26 của Luật Kế toán.

Tài sản cố định được phân loại, đánh số và được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng và được phản ánh trong sổ theo dõi TSCĐ theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 45/2013/TT-BTC. Kết thúc năm tài chính, các sổ sách được in và đóng thành tập để lưu giữ theo quy định tại Khoản 7 Điều 26 của Luật

Kế toán.

Việc lập và thực hiện dự toán thu, chi ngân sách của Trung tâm được thực hiện theo quy định tại Điều 32, Điều 45 và Điều 61 của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh liên quan đến hoạt động của đơn vị được lập chứng từ kế toán theo quy định tại khoản 1 Điều 18 của Luật Kế toán.

Chứng từ kế toán sau khi sử dụng để ghi sổ kế toán được sắp xếp theo nội dung kinh tế, theo trình tự thời gian và đóng thành tập để bảo quản và lưu trữ là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Luật Kế toán.

Hồ sơ kế toán còn một số sai sót trong thanh toán, chưa đầy đủ chứng từ kèm theo như sau:

- Trung tâm còn sai sót trong việc xác định tiền lương cho viên chức. Số tiền cần chi bổ sung là 315.800 đồng.

- Năm 2022, Trung tâm chưa thực hiện chi tiền thưởng cho các viên chức được công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến theo Quyết định số 213/QĐ-STTTT ngày 24/12/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông. Số tiền chưa thực hiện chi trả là 3.129.000 đồng.

- Một số nghiệp vụ chi chưa đầy đủ chứng từ kế toán kèm theo.

Trung tâm đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, trong quá trình thực hiện có sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị (ban hành kèm theo các Quyết định: số 15/QĐ-TTCTTĐT ngày 27/7/2020, số 06/QĐ-TTCTTĐT ngày 20/12/2021 và số 08/QĐ-TTCTTĐT ngày 29/4/2022 của Trung tâm Công thông tin điện tử). Việc thu, chi từ nguồn dịch vụ được thực hiện theo các quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Nội dung và hình thức công khai, minh bạch trong công tác tài chính, ngân sách thực hiện theo đúng quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 15 của Luật Ngân sách nhà nước và Điều 3, Điều 5 của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

## **2. Xử lý**

Với kết quả thanh tra và kết luận như trên, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông xử lý như sau:

a) Yêu cầu Trung tâm thực hiện các nội dung sau:

- Nghiên cứu, tham mưu thực hiện việc tổ chức, giao lưu, giao ban, đối thoại trực tuyến và các hình thức giao tiếp khác bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin giữa UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan với Nhân dân nhằm khai thác sử dụng hiệu quả Cổng Thông tin điện tử tỉnh, phục vụ tốt cho công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh về các vấn đề cấp bách hoặc giải quyết, xử lý các khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thực hiện truy lĩnh tiền lương tháng 7/2021 và tháng 01/2022 đối với bà Vũ

Thị Bảo Anh, số tiền là 315.800 đồng.

- Thực hiện truy lĩnh tiền thưởng danh hiệu Lao động tiên tiến cho các cá nhân liên quan với định mức 447.000 đồng/người, tổng số tiền truy lĩnh là 3.129.000 đồng.

- Bổ sung đầy đủ các chứng từ còn thiếu trong hồ sơ thanh toán; rút kinh nghiệm trong việc lập chứng từ thanh toán.

b) Giao Thanh tra Sở theo dõi việc thực hiện Kết luận thanh tra của Trung tâm.

c) Giao Trưởng Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 76/QĐ-STTTT ngày 16/5/2022 tổ chức công bố, công khai Kết luận này theo quy định của pháp luật.

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Không.

#### **V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Không./.

***Nơi nhận:***

- Bộ TTTT;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Trung tâm Công TTĐT;
- Thành viên Đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, TTra, H/sơ ĐTTra (T, 03).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Tấn Trung**